

an ninh công ty (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua hoạt động kiểm soát nội bộ và phòng chống gian lận, Công ty Tài chính TNHH M (gọi tắt là công ty H) phát hiện: Ngày 3/7/2015 Nguyễn Đức T có hành vi chiếm đoạt của Công ty H số tiền 7.847.000 đồng thông qua việc sử dụng CMND số 03172 và GPLX số AR 361430 mang tên Nguyễn Đăng A để ký Hợp đồng tín dụng trả góp số 3542418077 mua điện thoại di động trả góp tại cửa hàng FPT (địa chỉ: 422-422-426 đường C, phường D ,quậnC,thành phố Hà Nội). Sau khi mua được điện thoại T bỏ trốn, không trả tiền cho công ty H. Công ty H đã làm đơn trình báo đến Công an quận C về sự việc trên.

Qua điều tra xác định:

Sau khi ký Hợp đồng tín dụng trả góp, không thấy khách hàng Nguyễn Đăng A thực hiện trả nợ theo đúng thời hạn ghi trong Hợp đồng nên Công ty H đã kiểm tra lại địa chỉ liên lạc số 49, đường Y,phường Y, quận H, thành phố Hà Nội (đây là địa chỉ do khách hàng tự khai được ghi trên hợp đồng) phát hiện không có ai là Nguyễn Đăng A. Tiến hành kiểm tra lại hợp đồng tín dụng trả góp số 3542418077 được lưu tại Công ty H thấy hình ảnh khách hàng Nguyễn Đăng A giống với hình ảnh Nguyễn Đức T (đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đưa ra xét xử tại bản án số 150/2017/HSST ngày 14/12/2017 về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua việc thay thế ảnh của Nguyễn Đức T vào các Chứng minh thư nhân dân, Giấy phép lái xe của người khác để ký hợp đồng tín dụng trả góp vay tiền của công ty H), cho rằng Nguyễn Đức T cũng thực hiện hành vi tương tự nên công ty đã làm đơn tố cáo.

Tiến hành làm việc với cửa hàng FPT được biết ngày 3/7/2015 có xuất bán 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A7-A700 Gold cho khách hàng Nguyễn Đăng A

Anh Nguyễn Đăng A khai: Không có quan hệ quen biết gì với Nguyễn Đức T Thông tin trên Chứng minh thư nhân dân số 031728447 và Giấy phép lái xe số AR 361430 là đúng với thông tin của anh An, còn hình ảnh thì không phải. Anh An cho biết CMND và GPLX trên đã bị mất từ lâu. Anh A chưa bao giờ mua điện thoại trả góp tại cửa hàng FPT địa chỉ tại C,thành phố Hà Nội và ký Hợp đồng tín dụng trả góp vay tiền của Công ty H. Chữ ký “A” và chữ viết ‘Nguyễn Đăng A’ trên bộ Hợp đồng tín dụng trả góp số 3542418077 không phải anh A ký và viết ra.

Kết luận giám định số 8290/KLGD-PC09, ngày 23/10/2018 phòng Kỹ thuật hình sự- CATP Hà Nội đã có kết luận giám định:

+ Chữ ký "A" chữ viết dòng họ tên "Nguyễn Đăng A" trên các mẫu cần giám định với mẫu chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Đăng A không phải là chữ do cùng một người viết ra.

+ Không đủ cơ sở kết luận chữ ký dạng viết tên "A" và chữ viết dòng họ tên "Nguyễn Đăng A" trên các mẫu cần giám định với chữ viết đứng tên Nguyễn Đức T trên các mẫu so sánh là có phải do cùng một người viết ra hay không.

Xác minh tại Công an phường Đ, huyện H, tỉnh Hải Phòng được biết: Nguyễn Đức T có đăng ký HKTT tại: số nhà 06, ngõ 155 đường P, khu P, phường Đ, huyện H, TP Hải Phòng. Năm 2017, PC 45- CATP Hải Phòng bắt, khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối Nguyễn Đức T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tòa án nhân dân Thành phố Hải Phòng xử 15 tháng tù và tổng hợp với hình phạt của bản án số 92 ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân TP Hải Phòng buộc Nguyễn Đức T phải chấp hành hình phạt chung là 27 tháng tù.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức T khai: Khoảng tháng 6/2015, T được người bạn tên là H ở phường L, quận N, thành phố Hải Phòng (T quen H ngoài xã hội, không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) đưa cho T 01 chứng minh thư nhân dân số: 031728447 và 01 Giấy phép lái xe số: AR 361430 cùng mang tên Nguyễn Đăng A cùng với số tiền 2.500.000 đồng và nhờ T giả danh mang tên Nguyễn Đăng Amua điện thoại trả góp, ký Hợp đồng tín dụng trả góp với Công ty H. H đã yêu cầu T đưa ảnh của T để H thay vào ảnh chứng minh thư và giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đăng A Ngày 03/7/2015, T đến cửa hàng điện thoại FPT Shop tại địa chỉ số 422,424,426, đường C, phường D, quận C, thành phố Hà Nội để mua 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A7- A700 Gold với giá 9.900.000 đồng. T đã trả trước 2.500.000 đồng cho Cửa hàng điện thoại FPT, số tiền còn lại là 7.847.000 đồng. T đã khai tên thông tin theo giấy tờ của Nguyễn Đăng A để nhân viên in hợp đồng tín dụng trả góp, sau đó Tùng ký tên "A" và chữ viết "Nguyễn Đăng A" trên Hợp đồng. Chiếc điện thoại mua được T đưa cho H, còn việc H có sử dụng hay mang đi bán thì T hoàn toàn không biết và không được hưởng lợi gì từ việc trên. Sau đó T chưa trả tiền trả góp tiếp theo cho Công ty H. Chứng minh thư nhân dân và giấy phép lái xe mang tên "Nguyễn Đăng A", T đã trả lại cho H.

Quá trình điều tra cơ quan Công an không xác định được đối tượng H.

Tại bản cáo trạng số 257/CT-VKS ngày 30/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Đức T từ 07-10 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của nguyên đơn dân sự, vật chứng thu được của vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Ngày 3/7/2015 Nguyễn Đức T đã có hành vi gian dối thay ảnh của bản thân vào chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe của anh Nguyễn Đăng A để Công ty H tin tưởng và ký hợp đồng tín dụng mua hàng trả góp là chiếc điện thoại Samsung Galaxy A7-A700 Gold nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền 7.847.000 đồng của Công ty H.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể trực tiếp là quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của doanh nghiệp nước ngoài được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới uy tín của Nhà nước ta. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh.

Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, thời điểm phạm tội lần này của bị cáo được xác định trước thời điểm bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên phạm tội lần này của bị cáo được xác định là “tái phạm”.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo ra đầu thú ; số tiền bị cáo chiếm đoạt không lớn, đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho công ty Home Credit.

Vì vậy áp dụng điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Về dân sự: Nguyễn Đức T đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường số tiền đã chiếm đoạt của Công ty H

Công ty H đã nhận lại số tiền và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đức T** phạm tội **Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b,s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 .

- Điều 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt **Nguyễn Đức T** : **07 (bảy) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2019

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận C;
- Công an quận C;
- Trại tạm giam số 1- Công an TP Hà Nội

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục thi hành án dân sự quận C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

PHẠM THỊ THU NGÂN